

*
Số - KH/ĐU

Tân Kỳ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy số 20-CTR/TU, ngày 24/4/2026 thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”

Thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy số 20-CTR/TU, ngày 24/4/2026 thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” (sau đây gọi là Chương trình hành động số 20-Ctr/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 20-Ctr/TU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung nêu tại Chương trình hành động số 20-CTR/TU, Kết luận 18-KL/TW, tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và toàn thể Nhân dân.

Cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn xã Tân Kỳ, đảm bảo tính khả quan, đồng bộ, thống nhất với các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch đã ban hành.

2. Yêu cầu

Đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng bộ, sự điều hành quyết liệt của UBND xã và sự đồng thuận của nhân dân. Việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ phải bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chương trình hành động số 20-CTR/TU, phân công rõ nhiệm vụ trong từng lĩnh vực, đề ra những giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả cao.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp trong thời gian tiếp theo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững với tăng trưởng GRDP giai đoạn 2026 – 2030 đạt bình quân 13,5%/năm, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội; quyết tâm thực hiện sâu rộng chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu xã Tân Kỳ sẽ hoàn thành vượt mức chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030 được thành phố giao vào năm 2030”.

Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Hải Phòng, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, an sinh và phúc lợi xã hội được toàn diện.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

2.1. Nhóm chỉ tiêu Kinh tế

Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030 tăng bình quân trên 13,5%/năm, trong đó:

Khu vực nông nghiệp, thủy sản tăng 5%/năm. Khu vực công nghiệp & xây dựng tăng 18%/năm. Khu vực dịch vụ tăng từ 12,5% trở lên

Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đến năm 2030 đạt 225 triệu đồng/năm/ha.

Hàng năm tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cấp xã đạt 100%

Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn 93 doanh nghiệp. Phấn đấu hàng năm có từ 4 hộ kinh doanh trở lên chuyển đổi thành doanh nghiệp. Thu ngân sách hàng năm tăng trên 10% kế hoạch thành phố giao. Thu nhập bình quân đầu người đến 2030 đạt 123,8 triệu đồng/người/năm. Đến năm 2030, có 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo. Phấn đấu đạt 5 sản phẩm OCOP 3 sao.

2.3. Nhóm chỉ tiêu văn hóa – xã hội

Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 0,5%.

Giáo dục: Giữ vững và nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia. Đến năm 2030 có ít nhất 01 nhà đa năng cho mỗi cấp học: Mầm non, Tiểu học, THCS, 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất 01 phòng học thông minh.

Y tế: Đến năm 2030; Trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

Đến năm 2030, 100% dân số tham gia bảo hiểm y tế;

Đến năm 2030, tỷ lệ lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62 - 63%.

- Đời sống văn hóa: Giữ vững danh hiệu các thôn văn hóa, phấn đấu mỗi năm có 97% trở lên gia đình đạt gia đình văn hóa; 95% trở lên số thôn đạt thôn văn hóa.

2.4. Nhóm chỉ tiêu về xây dựng Nông thôn mới, Môi trường và hạ tầng

Nông thôn mới: Đến năm 2030 phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 được thành phố giao.

Nước sạch: 100% hộ dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh (trong đó ít nhất 80% sử dụng nước từ hệ thống cấp nước tập trung).

Môi trường: Đến năm 2030, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100%.

2.5. Nhóm chỉ tiêu về xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và chuyển đổi số

Xây dựng chính quyền: Hàng năm, UBND xã được đánh giá xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên”. 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn về trình độ, chuyên môn, được bồi dưỡng kỹ năng số theo vị trí việc làm. 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành và hệ thống quản lý văn bản điều hành.

Phấn đấu chính quyền, các cơ quan đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 20% các cơ quan hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đến năm 2027 chính quyền xã được công nhận đạt chuẩn “chính quyền thân thiện”.

Cải cách hành chính: Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực và hiệu quả của hoạt động của UBND. Hoàn thành các chỉ tiêu về CCHC (*giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt 100%*; Đến năm 2030 có ít nhất 85% hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến. Phấn đấu chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của UBND xã đạt trên **90%**. Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đạt **100%** để phục vụ việc tái sử dụng dữ liệu. Tỷ lệ hồ sơ TTHC có phát sinh phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến đạt trên **70%**.

- **Chuyển đổi số:** 100% cán bộ, công chức xã sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý văn bản, điều hành và dịch vụ công trực tuyến. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật) được thực hiện dưới dạng điện tử, có ký số chuyên dùng. Đẩy mạnh đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2.6. Nhóm chỉ tiêu về An ninh, quốc phòng

An ninh: Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng địa bàn xã Tân Kỳ là “*xã không ma túy*”, tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm đạt trên 80%; các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 95%; hằng năm, phấn đấu kiềm chế, kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội ít nhất 10%; kiềm chế tai nạn giao thông, các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng; kéo giảm (trên cả 3 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương) ít nhất 6%; kéo giảm số vụ cháy cấp III trở lên ít nhất 6%.

Quân sự: Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm; nâng cao chất lượng huấn luyện dự bị động viên; hoàn thành diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030

1.1. Thống nhất tư duy, nhận thức, hành động, đổi mới quản trị thực thi để thực hiện mục tiêu tăng trưởng cao và bền vững

Thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị về yêu cầu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026-2030, đạt bình quân 13,5%/năm, gắn với ổn định đời sống, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của các cấp ủy, chính quyền, địa phương, đơn vị. Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo hướng chủ động, linh hoạt, lấy hiệu quả thực chất làm thước đo, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu gắn với kết quả tăng trưởng, chất lượng phát triển và cải thiện đời sống Nhân dân.

Cụ thể hóa mục tiêu tăng trưởng vào Nghị quyết, Chương trình, kế hoạch hàng năm của từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương, xác định rõ chỉ tiêu, sản phẩm đề ra, tiến độ thực hiện và cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, Nhân dân, củng cố niềm tin của Doanh nghiệp và Nhân dân vào mục tiêu tăng trưởng của địa phương.

1.2. Đẩy mạnh chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện cải cách hành chính toàn diện, thực hiện có hiệu quả các hoạt động công vụ và các nhiệm vụ về thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới

Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 06 – CTr/TU, ngày 24/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Theo dõi, đánh giá hiệu quả thực thi chính sách dựa trên kết quả đầu ra, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định không phù hợp, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư chất lượng cao.

Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, thực hiện Đề án chính quyền thân thiện, xây dựng nền hành chính phục vụ chuyên nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, số hóa và liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, rút ngắn tối đa thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh công tác tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Thực hiện nghiêm cơ chế đánh giá cán bộ theo kết quả công việc, kịp thời chấn chỉnh, thay thế các cán bộ, công chức yếu kém, thiếu trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng đội

ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa chính quyền – người dân – doanh nghiệp trong thực hiện các nhiệm vụ của địa phương.

1.3. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- **Chuyển dịch cây trồng, vật nuôi:** Rà soát các diện tích lúa kém hiệu quả để chuyển sang cây ăn quả, rau màu cao cấp hoặc nuôi trồng thủy sản có giá trị kinh tế cao.

Phát triển nông nghiệp xanh theo hướng công nghệ cao, xây dựng nông thôn dựa trên thế mạnh riêng có; hướng tới sản xuất sạch, nâng cao giá trị và phát triển bền vững.

Phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực gắn với thương hiệu địa phương, sản phẩm OCOP; Tập trung phát triển ít nhất 5 sản phẩm OCOP (3 sao trở lên) đặc trưng của địa phương. Xây dựng các mô hình liên kết chuỗi giá trị, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi số trong hợp tác xã. Phát triển chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP, khuyến khích phát triển mô hình trang trại an toàn sinh học, ứng dụng khoa học- công nghệ, gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh; tiếp tục đầu tư hạ tầng cho vùng nuôi trồng thủy sản tập trung; nâng cao giá trị và xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm đặc trưng như gà, cá, ba ba, chim bồ câu thảo dược, hướng tới sản xuất hàng hóa chất lượng cao, có uy tín trên thị trường; thành lập 02 hợp tác xã kiểu mới, tăng cường liên kết chuỗi giá trị, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

- **Phát triển Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn:** Tạo cơ chế chính sách, thu hút đầu tư sản xuất kinh doanh, mở rộng sản xuất của các doanh nghiệp vào đầu tư.

Phối hợp với các ngành chức năng tạo điều kiện thuận lợi phát triển doanh nghiệp, duy trì và mở rộng các cơ sở tiểu thủ công nghiệp (cơ khí, may mặc...), khuyến khích ứng dụng công nghệ hiện đại; sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường, có giá trị, sức cạnh tranh cao. Thúc đẩy các hình thức hợp tác, liên doanh tiêu thụ sản phẩm, gắn với mở rộng ngành nghề tiểu thủ công nghiệp. Phát triển công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường bền vững. Khuyến khích, vận động các hộ kinh doanh chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp.

- **Đẩy mạnh thương mại, dịch vụ:** Ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế. Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ gắn với đầu tư hạ tầng, đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng. Tận dụng lợi thế vị trí địa lý để mở rộng dịch vụ thương mại, logistics, du lịch tâm linh, du lịch trải nghiệm gắn với các di tích văn hóa cấp Quốc gia, cấp tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển dịch vụ trên địa bàn theo đúng quy định pháp luật. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân tiếp cận các nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh. Hoàn thiện quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Tứ Kỳ 1, kêu gọi nhà

đầu tư hạ tầng để đầu tư hoàn thiện hạ tầng nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh; huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội, nhất là giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao.

- **Tăng cường các giải pháp quản lý thu- chi ngân sách**, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; phấn đấu tốc độ tăng thu ngân sách hàng năm đạt từ 10% trở lên; huy động, tạo nguồn lực phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh của địa phương; xây dựng, triển khai hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; các nhiệm vụ chi thường xuyên kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- **Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế**: Xây dựng các tuyến Giao thông nội đồng để tạo thuận lợi trong việc vận chuyển nông sản và phục vụ nhu cầu sản xuất của nhân dân sản xuất nông nghiệp. Đầu tư mở rộng các tuyến giao thông huyết mạch của địa bàn xã để thúc đẩy giao thương, vận chuyển với các địa bàn khác. Đảm bảo hệ thống điện hạ thế đáp ứng đủ công suất cho các cơ sở sản xuất và các vùng chăn nuôi tập trung.

Triển khai các công trình hạ tầng trọng điểm giai đoạn 2025-2030, góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Hệ thống hạ tầng, kinh tế- văn hóa- xã hội phát triển toàn diện, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng nâng cao. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ mới, sử dụng giống cây trồng, vật nuôi năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu (*mở rộng 05 mô hình sản xuất ứng dụng nhà lưới, tưới tự động*).

- **Tập trung giải phóng mặt bằng khu công nghiệp, cụm công nghiệp**, phát triển đồng bộ hệ thống giao thông kết nối trong địa bàn xã, kết nối xã với các xã xung quanh và thành phố, phát triển thương mại, dịch vụ; tạo môi trường thuận lợi để thu hút vốn đầu tư vào địa bàn.

1.4. Nhiệm vụ, giải pháp về phát triển Văn hóa, xã hội

- **Về giáo dục**: Tiếp tục đổi mới toàn diện giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; duy trì, nâng cao chuẩn quốc gia các trường học, phấn đấu đạt chuẩn mức độ 2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ năng lực, trình độ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Làm tốt công tác huy động các nguồn lực xã hội cho phong trào khuyến học, khuyến tài; triển khai hiệu quả Đề án “Học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng”.

Bố trí nguồn vốn để hoàn thành công trình Trường Mầm non Tân Kỳ, phấn đấu xây dựng cơ sở vật chất giáo dục đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các cấp học.

- **Về văn hóa**: phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hóa - thông tin - thể thao; thực hiện tốt công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; quan tâm giải quyết việc làm và đảm bảo tốt an sinh xã hội.

Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy tốt các giá trị di sản văn hóa truyền thống và văn hóa con người xứ Đông; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thay đổi hành vi, thói quen, lối sống để xây dựng người Tân Kỳ yêu nước, yêu quê hương, trung thành với Tổ quốc và mục tiêu "Độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa xã hội"; trung thực, thẳng thắn, nghĩa tình; có khát vọng cống hiến, dám hy sinh vì lợi ích chung; bản lĩnh, đổi mới sáng tạo, hội nhập; đoàn kết, trách nhiệm, kỷ cương; tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc.

Đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư theo hướng thực chất. Cùng cố, nâng cao chất lượng thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tinh thần của Nhân dân: Chi đạo tu bổ, bảo tồn các di tích văn hóa cấp Quốc gia, cấp tỉnh: Chùa Phúc Diên, Đình Ngọc Lâm, Đình Quyền Côi, Đình Thượng Lang, Đền tướng quân Phạm Minh, Chùa làng Gồm; tổ chức các lễ hội truyền thống, làng nghề truyền thống, tăng cường đẩy mạnh quảng bá thông qua hệ thống truyền thông, báo chí, mạng Internet...phấn đấu thu hút hàng nghìn khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm.

- **Y tế:** Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất trạm y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân; phấn đấu đạt 97% dân số tham gia bảo hiểm y tế. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân số. Quan tâm chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi, không nơi nương tựa. Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kiểm soát hiệu quả tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh.

- **Lao động – việc làm:** Nâng cao hiệu quả đào tạo nghề, mở rộng đa dạng hóa các hình thức đào tạo nghề gắn với việc tiếp nhận các dự án, thu hút nguồn lao động địa phương, đẩy mạnh xuất khẩu lao động (*phấn đấu tạo việc làm mới cho 400 lao động mỗi năm*). Thực hiện đầy đủ chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công, trẻ em và các đối tượng yếu thế, góp phần nâng cao đời sống nhân dân và đảm bảo phát triển bền vững.

1.5. Các nhiệm vụ về Cải cách hành chính và chuyển đổi số

Nâng cao năng lực sáng tạo, chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, đời sống và công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của chính quyền, nâng cao chất lượng dịch vụ công và năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ số, mở rộng phủ sóng Internet đến các thôn; khuyến khích các tổ chức, cá nhân áp dụng tiến bộ kỹ thuật, đổi mới sáng tạo trong sản xuất- kinh doanh, đặc biệt trong các lĩnh vực như nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại- dịch vụ nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, thanh toán không dùng tiền mặt, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số. Phát triển đồng bộ các thành phần xã hội số, kinh tế số, góp phần xây dựng xã thông minh, hiện đại, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp, phấn đấu 100% dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 4. Nâng cao năng lực, trình độ chuyên, kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, nhất là bộ phận làm việc tại Trung tâm hành chính công.

Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền, phần mềm quản lý và đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến. Đa dạng hóa các mô hình hoạt động để thu hút nhân dân tham gia, xây dựng xã Tân Kỳ thượng tôn và tuân thủ pháp luật. Hoàn thành mục tiêu mục phấn đấu chính quyền xã được công nhận đạt chuẩn "Chính quyền thân thiện" và "Công sở thân thiện" vào năm 2027.

1.6. Các nhiệm vụ về Tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên và chú trọng công tác bảo vệ môi trường. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường; ngăn chặn ô nhiễm, xử lý nghiêm các vi phạm. Duy trì phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình nhằm giảm thiểu rác thải ra môi trường; phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai theo quy hoạch; phối hợp xây dựng, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2025- 2030. Thực hiện tốt việc thu hồi để triển khai các công trình, dự án trên địa bàn xã; triển khai tốt công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án nhất là các dự án, công trình trọng điểm như dự án đường sắt Lào Cai- Hà Nội- Hải Phòng, dự án nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 391 (*đoạn từ thành phố Hải Dương đến đường trục Đông - Tây*) qua địa bàn xã, dự án Khu công nghiệp Hưng Đạo, các dự án khu dân cư trên địa bàn xã; cơ bản hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân; thực hiện quản lý chặt chẽ các loại đất công theo quy định. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý đất đai, tài nguyên, hành lang giao thông, hành lang thủy lợi, hành lang đê.

Thúc đẩy chuyển dịch năng lượng theo hướng xanh, giảm dần phụ thuộc năng lượng hóa thạch. Phát triển điện rác, điện gió và năng lượng tái tạo. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tiết kiệm năng lượng, xây dựng và triển khai kế hoạch giảm phát thải các-bon giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050 hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng "0" (zero).

Chủ động xây dựng phương án phòng thủ dân sự, ứng phó thiên tai, sự cố môi trường, dịch bệnh và biến đổi khí hậu.

1.7. Các nhiệm vụ về An ninh, quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc

Tập trung lãnh đạo UBND xã đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh; thực hiện tốt công tác thanh tra, tư pháp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Quán

triệt, triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, chỉ thị, Kết luận của Trung ương, Thành ủy về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, chủ động phòng ngừa, ứng phó các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, sắp xếp lực lượng dự bị động viên, phương tiện kỹ thuật phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã đạt loại giỏi, đảm bảo an toàn, sát thực tiễn. Chủ động xây dựng phương án tác chiến, sẵn sàng ứng phó với các tình huống. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Thực hiện tốt chính sách người có công, chính sách quân đội và hậu phương quân đội, các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”.

Bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh dữ liệu, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh con người, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Ngăn ngừa, đẩy lùi sớm các nhân tố gây mất ổn định chính trị từ bên trong, giữ vững an ninh, trật tự xã hội. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết mâu thuẫn trong nhân dân; thực hiện hiệu quả các chương trình phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, giảm tai nạn giao thông. Xây dựng lực lượng Công an xã chính quy, tinh nhuệ; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và lực lượng bảo vệ cơ sở, tạo thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện có hiệu quả mô hình “xã không ma túy”. Triển khai có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ góp phần thúc đẩy chuyển đổi số và cải cách hành chính.

1.8. Triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, định hướng của Trung ương và Thành ủy Hải Phòng về công tác đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 05-CTr/TU thực hiện Nghị quyết 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện trên các lĩnh vực, xây dựng Hải Phòng trở thành “thành phố kết nối toàn cầu”, trung tâm tổ chức các sự kiện quốc tế, nâng cao chất lượng ký kết và hiệu quả triển khai các thỏa thuận hợp tác quốc tế. Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo nguồn nhân lực.

Đẩy mạnh ngoại giao toàn diện để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Lấy ngoại giao kinh tế, ngoại giao công nghệ, ngoại giao số làm trọng tâm.

Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác đối ngoại. Nâng cao năng lực nghiên cứu, dự báo, xây dựng năng lực hội nhập quốc tế nội sinh cho các cấp,

các ngành. Đẩy mạnh ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại và quảng bá du lịch, phát huy các giá trị di sản.

2. Nhiệm vụ, giải pháp về quản lý tài chính, ngân sách

Tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, hiệu quả, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước, tập trung khai thác các nguồn thu mới. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là chi hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tăng dần tỷ trọng chi đầu tư, phấn đấu đến năm 2030 chi đầu tư phát triển chiếm 60% chi ngân sách xã.

Triển khai toàn diện các cơ chế, chính sách đặc thù trong lĩnh vực tài chính, ngân sách theo Nghị quyết 226/2025/QH15 để huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp cho phát triển địa phương. Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trên địa bàn xã. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã (áp dụng năm 2027). Rà soát, xử lý hiệu quả tài sản công, đất dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính.

3. Nhiệm vụ, giải pháp vay trả nợ công

Triển khai áp dụng hiệu quả Luật Quản lý nợ công, tăng cường quản lý rủi ro nợ công, nâng cao minh bạch trong huy động, sử dụng và báo cáo thông tin nợ công.

Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các khoản huy động vốn theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp thực hiện nghĩa vụ nợ của các dự án cấp trên triển khai trên địa bàn và tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Quản lý, giám sát chặt chẽ các nguồn vốn vay, vốn đóng góp từ nhân dân. Chủ động cân đối, bố trí nguồn lực từ nguồn thu phân cấp của xã (thu tiền sử dụng đất, thu hoa lợi công sản, đấu giá quyền sử dụng đất, ...) để ưu tiên trích chi trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo cam kết, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn làm ảnh hưởng đến chỉ số tín nhiệm và việc tiếp cận các nguồn vốn đầu tư mới của địa phương.

4. Nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện quyết định chủ trương đầu tư và bố trí vốn đầu tư công phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối nguồn lực. Phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã. Quán triệt nguyên tắc bố trí vốn tập trung, không dàn trải, giảm số lượng dự án tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021-2025, ưu tiên bố trí các dự án liên vùng, liên tỉnh, liên xã có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bảo đảm bố trí đủ vốn ngân sách địa phương tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án trọng điểm được Trung ương hỗ trợ đầu tư trên địa bàn. Thực hiện hạch toán hiệu quả kinh tế - xã hội làm cơ sở phân bổ vốn đầu tư công. Nâng cao hiệu quả phối hợp đầu tư công với đầu tư xã hội.

Xây dựng kế hoạch vốn khoa học, bám sát thực tiễn tài chính: rà soát, đánh giá toàn diện nhu cầu đầu tư hạ tầng trên địa bàn xã (giao thông, thủy lợi, trường học, y tế,

thiết chế văn hóa, trụ sở làm việc). Dự báo chính xác các nguồn thu được hưởng 100% và nguồn thu điều tiết phân cấp cho ngân sách xã (nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất) để lập phương án tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn khả thi.

Nâng cao chất lượng chuẩn bị đầu tư và thiết kế dự án; xác định rõ hiệu quả kinh tế - xã hội của công trình, xây dựng phương án cân đối vốn chi theo từng năm, lựa chọn đơn vị tư vấn, thiết kế, tư vấn giám sát và nhà thầu thi công có năng lực kinh nghiệm thực tế. Thực hiện cơ chế đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn theo từng dự án để đảm bảo tiến độ công trình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ xã và Thành ủy Hải Phòng theo quy định.

2. Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã

Chỉ đạo UBND xã xây dựng kế hoạch thực hiện, giao nhiệm vụ, thời hạn, sản phẩm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

Chỉ đạo các phòng, ban, các cơ quan có liên quan cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc thường xuyên. Bố trí kinh phí tổ chức thực hiện kế hoạch.

Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại kế hoạch.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy số 20-CTr/TU, ngày 24/4/2026 thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”.

Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái về mục tiêu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề liên quan.

4. Văn phòng Đảng ủy

Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã và cấp trên theo quy định. Đảm bảo công tác thông tin, lưu trữ hồ sơ và các văn bản chỉ đạo liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

5. Hội đồng nhân dân xã

Tăng cường công tác giám sát và ban hành Nghị quyết HĐND xã về việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phát động các phong trào gắn với từng nhiệm vụ cụ thể để vận động hội viên, đoàn viên và toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân tham gia thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

Thực hiện giám sát và phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo chức năng, nhiệm vụ.

Xây dựng chương trình tuyên truyền và tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới các cán bộ, hội viên các nội dung cụ thể của kế hoạch.

7. Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện các nội dung Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU, ngày 24/4/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, vay và trả nợ công, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 gắn với mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số. Ban Thường vụ Đảng ủy xã yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (để báo cáo);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy (để báo cáo);
- Ban Thường vụ Đảng ủy; Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- Thường trực HĐND xã; Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các phòng, ban chuyên môn UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- NguyenTheTien-66;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Thị Nhật Thu